

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS - ST

Ngày: 25 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Trung Kiên.
- Bà Trần Thị Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa:
Ông Cao Minh Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST - HS, ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST – HS, ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 09/10/1975.

Nơi cư trú: **Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh**; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1917 và bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1930; Anh chị em ruột: có 04 người, lớn sinh năm 1950, nhỏ sinh năm 1961; Vợ: **Lâm Thị Kim H**, sinh năm 1982; Con có 02 người, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 vào ngày 06/01/2022 Tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép tại **ấp I, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh** đến ngày 05/02/2022 **Công an huyện C** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng), nhận quyết định và chấp hành đóng phạt vào ngày 14/02/2022. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2022 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Phạm Văn Thanh N**, sinh năm 1986. (xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: **ấp I, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh**.

- Ông **Lê Hoàng K**, sinh năm 1986. (xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: **ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh**.

- Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

4. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5. Ông Ngô Công T2, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp I, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 11/11/2022, bị cáo T đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0782.931.739 của Phạm Văn Thanh N, kêu bị cáo T tìm người chơi đá gà số tiền 600.000 đồng và xác con gà, trọng lượng con gà là 2,2 kg thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T sử dụng số điện thoại di động 0363.590.063 gọi vào số di động 0352.042.285 cho Lê Hoàng K, hỏi có gà nặng 2,2kg để bị cáo T tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền thì K đồng ý. Bị cáo T hẹn N và K mang 02 con gà đến địa điểm đá gà là nhà của bị cáo T tọa lạc ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh để T tổ chức đá thắng thua bằng tiền. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Phạm Văn Thanh N và Lê Hoàng K mang 02 con gà đến địa điểm đã hẹn nêu trên thì bị cáo T cung cấp cân đồng hồ loại 05 kilogam cùng 04 cuộn băng keo và dẫn Phạm Văn Thanh N và Lê Hoàng K đến địa điểm đá gà cách nhà của bị cáo khoảng 17,6 mét, bị cáo T cân trọng lượng 02 con gà, do 02 con gà cùng nặng là 2,2 kilogam nên bị cáo T cấp đá 04 cựa bằng kim loại theo tỷ lệ thắng thua là 1:1, số tiền cá cược thắng thua là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) và xác con gà số tiền 200.000 đồng, Phạm Văn Thanh N và Lê Hoàng K đồng ý. Bị cáo T cung cấp cho Phạm Văn Thanh N và Lê Hoàng K mỗi người hai cuộn băng keo để quấn cựa kim loại vào chân gà, bị cáo T dùng cây vẽ vòng làm sân đá gà. Phạm Văn Thanh N kêu Nguyễn Văn Đ quán cựa, thả gà, cựa gà do Phạm Văn T3 Ngoan trang bị; Lê Hoàng K kêu Nguyễn Thanh P, ôm gà để Lê Hoàng K quán cựa, thả gà, cựa gà do Lê Hoàng K trang bị. Nguyễn Văn Đ và Lê Hoàng K quán cựa xong mang hai con gà ra sân, bị cáo T làm trọng tài Nguyễn Văn Đ và Lê Hoàng K thả gà đá với nhau, kết quả con gà của Phạm Văn Thanh N thua, N tháo cựa gà và đưa trực tiếp số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) cùng xác con gà cho bị cáo T. Bị cáo T giữ 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền tổ chức đá gà (tiền sâu) đưa Lê Hoàng K số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và xác con gà thì bị Công an huyện C kiểm tra, phát hiện nên tiến hành lập biên bản làm việc.

Tại Cơ quan Công an, bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Văn Thanh N, Lê Hoàng K, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thanh P thừa nhận hành vi Tổ chức đánh bạc, đánh bạc và giúp sức việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức

đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại phần đất vườn của bị cáo, tọa lạc **ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh**, bị cáo đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền trái phép với tổng số tiền cá cược là **1.600.000** đồng (tiền cá cược là 1.200.000 đồng và tiền xác gà là 400.000 đồng). Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** từ 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng) đến 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Tiền Việt Nam đồng: 100.000đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím màu đen; 01 (Một) cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 05 kilogam màu xanh của bị cáo **Nguyễn Văn T**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu xanh – đen của **Lê Hoàng K**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS loại bàn phím màu xanh – đen của **Phạm Văn Thanh N** là tài sản, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 04 (bốn) cuộn băng keo đã qua sử dụng; 02 (hai) cựa gà bằng kim loại; 03 sim điện thoại số 0363590063, 0352042282, 0782931739 là tài sản, công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra, vị còn đề nghị buộc bị cáo **Nguyễn Văn T** phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo **Nguyễn Văn T** xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố

tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Nguyễn Văn Đ**, ông **Nguyễn Văn P1** và ông **Ngô Công T2** vắng mặt do bỏ đi khỏi địa phương. Tại phiên Tòa vị đại diện viện kiểm sát và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vì việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do đã có lời khai trình bày rõ sự việc tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, việc tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là trái pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, được quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật; Bị cáo có sức khỏe để lao động tạo ra nguồn thu nhập phục cho bản thân và gia đình, nhưng không lo chí thú làm ăn, chỉ vì muốn thu lợi bất chính, vì thế luôn tìm mọi cách để che giấu hành vi phạm tội đối với các cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương và các cơ quan thực thi pháp luật, nhằm thực hiện hành vi phạm tội. Trong khi đó, bị cáo có 01 tiền sự, vào ngày 06/01/2022 Tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép tại **ấp I, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh** đến ngày 05/02/2022 **Công an huyện C** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng, nhận quyết định và chấp hành đóng phạt vào ngày 14/02/2022. Đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể, vào ngày 11 tháng 11 năm 2022 bị cáo đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền trái phép với tổng số tiền cá cược là **1.600.000** đồng. Vì vậy, lần vi phạm này của bị cáo đã cấu thành tội tổ chức đánh bạc được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo là người trực tiếp hện chận gà với nhau, làm trọng tài, cung cấp băng keo, cân, chọn địa điểm (sân) để thực hiện việc tổ chức đánh bạc nhằm thu tiền xấu trong khi bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sinh sống của nhân dân. Nhằm góp phần đấu tranh, ngăn ngừa những tệ nạn xã hội, Hội đồng xét xử phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tính chất của vụ án.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng, đây là những căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự.

[5]. Do đó ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đối với **Lê Hoàng K** và **Phạm Văn Thanh N** chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, đồng thời số tiền mà **K** và **N** sử dụng để đá gà ăn thua bằng tiền vào ngày 11/11/2022 cũng không đủ định lượng để cấu thành tội đánh bạc. **Công an huyện C** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **K** và **N** mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, tịch thu tiền đánh bạc trái phép của **K** là 1.100.000 đồng.

- Đối với **Nguyễn Văn Đ** và **Nguyễn Thanh P**. Hành vi của **Đ** và **P** không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. **Công an huyện C** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Đ** và **P** mỗi người 3.500.000 đồng về hành vi giúp sức việc đánh bạc trái phép.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Lời nhận tội của bị cáo **Nguyễn Văn T** tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập được. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo **Nguyễn Văn T** về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

[9]. Về vật chứng: Tiền Việt Nam đồng: 100.000đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím màu đen; 01 (Một) cân đồng hồ hiệu Nhon Hòa loại 05 kilogam màu xanh của bị cáo **Nguyễn Văn T**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu xanh – đen của **Lê Hoàng K**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS loại bàn phím màu xanh – đen của **Phạm Văn Thanh N** là tài sản, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 04 (bốn) cuộn băng keo đã qua sử dụng; 02 (hai) cựa gà bằng kim loại; 03 sim điện thoại số 0363590063, 0352042282, 0782931739 là tài sản, công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” .

- Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù về tội tổ chức đánh bạc. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bắt bị cáo chấp hành án phạt tù. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam đồng: 100.000đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím màu đen; 01 (Một) cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 05 kilogam màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu xanh – đen của Lê Hoàng K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS loại bàn phím màu xanh – đen của Phạm Văn Thanh N.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) cuộn băng keo đã qua sử dụng; 02 (hai) cựa gà bằng kim loại; 03 sim điện thoại số 0363590063, 0352042282, 0782931739.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã N1 cư trú.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Hoàng Vân

